

# QUỐC HỘI KHÓA XV VỚI TRỌNG TRÁCH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

★ TS LÊ THỊ THU MAI

*Viện Chính trị học,*

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

- **Tóm tắt:** *Đổi mới, xây dựng và hoàn thiện thể chế được Đảng, Nhà nước ta xác định là một trong ba khâu đột phá chiến lược. Với vai trò, trách nhiệm là cơ quan đại biểu của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, Quốc hội Việt Nam đẩy mạnh cải cách thể chế, góp phần xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững đất nước, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.*
- **Từ khóa:** *cải cách, đột phá thể chế, kiến tạo phát triển.*

## 1. Vai trò của Quốc hội Việt Nam trong cải cách thể chế

Trong bộ máy nhà nước ta, Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có vai trò quan trọng trong cải cách thể chế. Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu, tầm nhìn đến năm 2045 đưa đất nước trở thành nước phát triển có thu nhập cao và đề ra định hướng phát triển dựa vào đổi mới, sáng tạo. Trong ba đột phá chiến lược, Nghị quyết Đại hội đã tiếp tục khẳng định vai trò, ý nghĩa của đột phá chiến lược về thể chế: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường..., tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước"<sup>(1)</sup>.

Xây dựng thể chế phát triển với ý nghĩa là một thể chế mang tính chất bao trùm, là một vấn đề quan trọng, cấp thiết, vừa phản ánh nhu cầu phát triển khách quan của đất nước, vừa phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Thể chế phát triển thể hiện sự vận hành đồng bộ của ba yếu tố: Các chủ thể tham gia, các quy tắc vận hành và cơ chế thực thi, môi trường tương tác giữa các yếu tố đó.

Đối với mỗi quốc gia, thể chế phát triển là sự tương tác tổng hợp của ba lĩnh vực cơ bản: chính trị, kinh tế, xã hội; là sự gắn kết, tác động hài hòa của ba thể chế thành phần chủ yếu: thể chế chính trị, thể chế kinh tế và thể chế xã hội. Ba thể chế thành phần này có vai trò và chức năng khác nhau, nhưng liên quan mật thiết, tương tác và chế định lẫn nhau, hình thành nên các mô hình thể chế phát triển khác nhau, vận hành trong mối quan hệ cốt lõi giữa nhà nước, thị trường và

xã hội. Như vậy, đột phá về thể chế với việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện đại, hội nhập phải gắn với việc hoàn thiện tổ chức bộ máy nhà nước minh bạch, chuyên nghiệp dựa trên thực tài của cán bộ, công chức và luật lệ phù hợp, gắn với dân chủ và đổi mới sáng tạo.

Trải qua hơn 75 năm với 14 nhiệm kỳ, Quốc hội nước ta đã từng bước tạo lập cơ sở pháp lý quan trọng, vững chắc cho công cuộc đổi mới, mà trọng tâm là xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Thực tiễn xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam gắn với lịch sử lập hiến thông qua 5 bản Hiến pháp. Đặc biệt với việc ban hành Hiến pháp 1992, Hiến pháp của thời kỳ đầu đổi mới, đã xác định khuôn khổ hiến định, nền tảng pháp lý cho việc cải cách bộ máy nhà nước, cải cách thể chế theo nguyên tắc pháp quyền đã được Quốc hội các khóa VIII, IX, X, XI, XII xây dựng và hoàn thiện. Hiến pháp 2013 được Quốc hội khóa XIII thông qua khẳng định giá trị của cải cách thể chế, là cơ sở để tiếp tục đổi mới và hoàn thiện hệ thống pháp luật, phát huy thành quả của thời kỳ đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới.

Nghị quyết Đại hội XI, XII, XIII của Đảng đều xác định, xây dựng các thể chế phù hợp là một trong những tiền đề cho phát triển kinh tế. Chất lượng thể chế không chỉ là mục đích mà là điểm đột phá trong chính sách phát triển. Muốn thúc đẩy phát triển, cần bắt đầu từ xây dựng các quan niệm thể chế phù hợp, hướng tới nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, nhấn mạnh tới sự tham gia của người dân, trách nhiệm giải trình, tuân thủ pháp luật, tăng hiệu quả ban hành các chính sách và thực thi các chính sách của chính quyền.

Cải cách thể chế là một quá trình liên tục kế thừa và không ngừng đổi mới, kiến tạo phát triển

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Kinh nghiệm thực tiễn của Quốc hội khóa trước luôn là bài học quý cho việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Quốc hội khóa sau. Đặc biệt, trong xu hướng xã hội phát triển ngày càng dân chủ, Quốc hội cần tiếp tục phát huy vai trò là diễn đàn dân chủ quan trọng của đất nước.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: nhìn một cách tổng thể, mỗi khóa Quốc hội đều để lại những dấu ấn riêng và đều hoàn thành trọng trách mà nhân dân giao phó, thực hiện đúng chức năng lập hiến, lập pháp, giám sát tối cao và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quốc hội cần phát huy những thành tựu và kinh nghiệm của suốt 75 năm qua, tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động để đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đất nước trong giai đoạn mới<sup>(6)</sup>.

Thực tiễn đổi mới đất nước hơn 35 năm qua đã chứng minh vai trò, ý nghĩa to lớn của thể chế đối với sự phát triển và việc không ngừng hoàn thiện thể chế phát triển, nhất là thể chế chính trị - điều kiện sống còn cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Quá trình đó khẳng định sự đúng đắn về tầm nhìn và tư duy chiến lược của Đảng và Nhà nước ta trong xác định mục tiêu, chủ trương, định hướng và giải pháp cơ bản trong cải cách thể chế, tạo cơ sở pháp lý và động lực quan trọng cho sự phát triển đất nước. Việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN đã đạt được những thành tựu quan trọng, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp xây dựng nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, với ba phát triển chính về bộ máy nhà nước: *Quy chế hóa*, đây có thể coi là nội dung quan trọng của sự phát triển



*Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XV \_ Ảnh: baoquocte.vn*

Nhà nước pháp quyền. Ngoài hệ thống pháp luật còn có rất nhiều mối quan hệ đã được quy chế hóa bằng các văn bản, đặc biệt là các quan hệ giữa Đảng và Nhà nước; *Chuyên môn hóa*, là quá trình phân cấp, phân quyền cho các địa phương và các tổ chức; *Khách quan hóa*, tính chất một nhà nước công nói chung, pháp luật cũng như mỗi chính sách nói riêng luôn đòi hỏi sự áp dụng đối với tất cả mọi đối tượng một cách khách quan, công bằng.

Từ Đại hội XI, Đảng ta đã chính thức thêm một nội dung quan trọng là “kiểm soát quyền lực nhà nước”. Sự kiểm soát, cho dù còn manh nha, nhưng là khâu quan trọng nhất và khó khăn nhất trong quá trình khách quan hóa này. Không có kiểm soát quyền lực thì không thể nói tới khách quan và công bằng. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát

quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức”<sup>(2)</sup>. Đây không chỉ là định hướng, mà còn là những giải pháp hợp lý, những yêu cầu mới đặt ra, giúp cho việc xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội của Nhà nước pháp quyền XHCN.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền trong hệ thống chính trị đã rất nỗ lực trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế. Việc xây dựng và hoàn thiện thể chế của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đã tạo cơ sở pháp lý và động lực quan trọng cho phát triển kinh tế, xã hội, đưa đất nước vượt ra khỏi tình trạng đói nghèo, chậm phát triển, trở thành một quốc gia đang phát triển.

Nhìn lại hơn 35 năm đổi mới, có thể thấy, những thành tựu đạt được trong công tác này

là rất đáng ghi nhận: (1) Hiến pháp năm 2013 được ban hành với nhiều điểm mới mang tính đột phá, tạo cơ sở hiến định vững chắc cho quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. (2) Hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, ngày càng đồng bộ, cân đối giữa các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội đất nước. Từ xây dựng và hoàn thiện về tổ chức và hoạt động của các thiết chế của bộ máy nhà nước về công chức, về thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, đến xây dựng và hoàn thiện pháp luật về giáo dục, khoa học và công nghệ, văn hóa, quốc phòng, an ninh. (3) Ban hành mới các đạo luật quan trọng như: Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, các bộ luật về tố tụng, các luật về tổ chức bộ máy nhà nước, đầu tư, kinh doanh, bảo đảm quyền con người, quyền tự do, dân chủ của công dân. Quốc hội đã kịp thời sửa đổi, bổ sung một số đạo luật về tổ chức bộ máy nhà nước để vừa thể chế hóa nội dung mới của Hiến pháp năm 2013, vừa thể chế hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017, của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, về *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”* và Nghị quyết số 56/2017/QH14, ngày 24-11-2017, của Quốc hội, *“Về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*. (4) Quốc hội cũng đã phê chuẩn các điều ước quốc tế như: Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVIPA). (5) Quy trình lập pháp có những đổi mới, đề cao tính trách nhiệm của các chủ thể tham gia, tăng cường tính công khai, minh bạch. Từ việc xây dựng chương trình lập pháp theo nhiệm kỳ

chuyển sang việc xây dựng chương trình lập pháp hàng năm; công khai từ khâu đưa sáng kiến lập pháp tới soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, xem xét, thảo luận thông qua luật.

Tuy nhiên, hệ thống pháp luật của nước ta vẫn chưa thật sự đồng bộ, tính ổn định và dự báo chưa cao, một số quy định còn thiếu tính thống nhất và tính khả thi. Dân chủ hóa trong hoạt động lập pháp được đề cao nhưng việc thực hiện vẫn còn những biểu hiện hình thức. Việc kiểm soát tính thống nhất của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động lập pháp chưa được coi trọng. Ngoài thẩm tra của cơ quan được giao và trách nhiệm bảo đảm tính hợp hiến, thống nhất của dự án luật của Ủy ban Pháp luật thì trong quá trình thảo luận, xem xét thông qua luật, các cơ quan của Quốc hội và Đại biểu Quốc hội chưa quan tâm đúng mức đến việc phát hiện những mâu thuẫn chồng chéo để đề xuất sửa đổi, bổ sung ngay trong quá trình xem xét, thông qua dự án luật...

Trong bối cảnh mới của thời đại, đất nước đang đứng trước những cơ hội và đổi mới với không ít khó khăn, thách thức, hoạt động lập pháp cần phải được tiếp tục đổi mới, xây dựng và hoàn thiện; chúng ta phải tiếp tục cải cách thể chế, đặc biệt là các thể chế về nhà nước pháp quyền và kinh tế thị trường định hướng XHCN, tạo động lực mới, sức bật mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Ý thức rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, Quốc hội Việt Nam, cùng các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, tập trung nỗ lực đẩy mạnh cải cách thể chế, đưa các cải cách đi vào chiều sâu, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới và hội nhập trong thời kỳ phát triển mới.

## 2. Quốc hội Việt Nam khóa XV và trọng trách đổi mới thể chế, thể hiện khát vọng xây dựng đất nước hùng cường

Hoạt động của Quốc hội đang đứng trước đòi hỏi phải “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững đất nước”<sup>(3)</sup>. Đột phá về thể chế được hiểu ở nhiều góc độ, đó là cải cách, đột phá về tổ chức bộ máy, quản trị quốc gia, đột phá trong công tác lập pháp, giám sát tối cao và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Đột phá thể chế của Quốc hội khóa XV mở ra giai đoạn mới đầy triển vọng tốt đẹp cho đất nước.

Lần đầu tiên trong các nhiệm kỳ Quốc hội, tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách trúng cử đạt gần 40% tổng số đại biểu. Việc tăng tỷ lệ đại biểu chuyên trách và giảm tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm trong các cơ quan hành pháp, tư pháp sẽ giúp Quốc hội nâng cao tính chuyên nghiệp trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hoạt động ngày càng có chiều sâu, thực chất và thực quyền hơn. Các cơ cấu kết hợp như tỷ lệ đại biểu trẻ tuổi, đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu tái cử đều đạt hoặc vượt so với dự kiến. Đặc biệt, cũng lần đầu tiên trong 9 nhiệm kỳ Quốc hội gần đây, tỷ lệ đại biểu Quốc hội là nữ đạt trên 30%. Trình độ chuyên môn của đại biểu Quốc hội khóa XV cũng cao hơn so với các nhiệm kỳ trước. Trong kỳ bầu cử, Hội đồng Bầu cử quốc gia và Ban Công tác đại biểu (Ủy ban Thường vụ Quốc hội) đã có cải tiến, đó là yêu cầu các ứng viên có Chương trình hành động để làm cơ sở theo dõi, giám sát những cam kết của ứng viên khi trở thành đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Cử tri và nhân dân kỳ vọng các đại biểu được bầu sẽ hiện thực hóa các chương trình hành động, biến những cam kết tranh cử thành hiện thực; là đại biểu thực sự của nhân dân; mọi hoạt động thực sự hướng về lợi ích chính đáng của nhân dân.

Quốc hội khóa XV đã phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm và khát khao cống hiến, đổi mới, sáng tạo. Ngay tại kỳ họp thứ nhất đã đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc, xác đáng để Quốc hội xem xét, thông qua và ban hành các nghị quyết về tổ chức và nhân sự, nghị quyết chuyên đề, Nghị quyết chung về kỳ họp, vừa kịp thời giải quyết những vấn đề cấp bách trước mắt, vừa quyết định những vấn đề quan trọng có tính chiến lược, dài hạn, góp phần làm nên một kỳ họp thành công trên nhiều phương diện, được nhân dân và cử tri ghi nhận, đồng tình, đánh giá cao.

Đặc biệt tại Nghị quyết chung của kỳ họp thứ nhất đã có quy định những giải pháp quyết liệt, cấp bách phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước. Quốc hội đã quyết định hệ thống các kế hoạch giai đoạn 5 năm 2021-2025: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch tài chính quốc gia, vay, trả nợ công; Kế hoạch đầu tư công trung hạn; quyết định chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Việc xem xét, quyết định tổng thể các kế hoạch, chương trình trung hạn 5 năm ngay trong kỳ họp đầu tiên của nhiệm kỳ là nỗ lực rất lớn của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan hữu quan; có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, tạo điều kiện để Chính phủ, các cơ quan, các ngành, các cấp sớm chủ động triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Xây dựng và hoàn thiện thể chế phát triển đất nước, trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, Nhà nước đứng trước hai thách thức lớn: (1) Nhà nước đứng trước những đòi hỏi hoàn toàn khác trong nền kinh tế tập trung, trong đó có đòi hỏi quan trọng về tính pháp quyền, mà

trước hết là một khuôn khổ pháp lý ổn định, công bằng và đáng tin cậy. Khuôn khổ này thực chất là đòi hỏi về sự tự giới hạn và sự tự nhất quán của chính chủ thể nắm quyền lực. (2) Nhà nước trong nền kinh tế thị trường không chỉ là nhà nước quản lý mà là nhà nước định hướng, thúc đẩy kiến tạo phát triển và phục vụ công cộng. Hơn thế nữa, còn phải dùng quyền lực để thúc đẩy hệ giá trị XHCN. Nói cách khác, việc hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN thực hiện thông qua hoàn thiện các thủ tục và chuẩn mực pháp lý theo hai hướng chính: Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và cơ chế tham gia chính trị của nhân dân. Quốc hội Việt Nam phải không ngừng đổi mới cả về tổ chức và hoạt động để làm tốt nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, góp phần đưa đất nước phát triển lên một tầm cao mới, thực hiện thành công mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

### **3. Một số giải pháp tăng cường vai trò của Quốc hội trong xây dựng, hoàn thiện thể chế**

Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, kỳ vọng Quốc hội Việt Nam sẽ tập trung nỗ lực tạo đột phá về thể chế, kiến tạo phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

*Một là, đổi mới, xây dựng và hoàn thiện hoạt động lập pháp của Quốc hội. Đó là tạo lập khuôn khổ pháp lý ngày càng chi tiết, minh bạch, và hợp lý hơn: “đẩy mạnh việc hoàn thiện, xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, hiện đại, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, có sức cạnh tranh quốc tế, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân...”<sup>(2)</sup>. Xây dựng các chuẩn mực pháp lý, quy định về các thủ tục và quá trình chính trị với mục tiêu giáo dục và thúc đẩy các giá trị XHCN, tạo sự biến đổi nhận thức và đồng thuận chính trị. Trong đó, bao gồm cả cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát.*

Đột phá trong công tác xây dựng luật, yêu cầu khắc phục những tồn tại, dự báo được để điều chỉnh những vấn đề phát sinh trong thực tiễn. Nâng cao tính chuyên nghiệp, đổi mới mạnh mẽ về quy trình xây dựng luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, chất lượng, hợp hiến. Ưu tiên xây dựng mới, bổ sung các đạo luật ở các lĩnh vực trọng điểm có ý nghĩa then chốt, có tính khả thi cao, tạo sự bứt phá về phát triển kinh tế, xã hội; các bộ luật phải có đời sống dài nhằm phục vụ cho kiến tạo phát triển đất nước. Tập trung xây dựng và hoàn thiện các thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN để chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên cơ sở tăng năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ. Đây cần được xem là định hướng hàng đầu trong việc nâng cao chất lượng lập pháp.

*Hai là, đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội. Đây được coi là khâu trọng tâm, then chốt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Tiếp tục đổi mới phương thức, cách thức tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn ở Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoạt động giải trình ở Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; hoạt động giám sát của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, tăng tính tranh luận, phát huy dân chủ, chú trọng giám sát việc thực thi pháp luật và giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường giám sát việc giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của cử tri.*

Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, đồng thời nghiên cứu để tiếp tục hoàn thiện cơ chế giám sát, lấy phiếu tín nhiệm đối với những người do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn theo tinh

thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Nâng cao vai trò của đại biểu chuyên trách. Đại biểu Quốc hội chuyên trách có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng luật, giám sát tối cao và tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

Ba là, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Quy định rõ hơn việc phân cấp, phân quyền, phân công, phối hợp, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát giữa các cơ quan nhà nước, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Đồng thời, phân định rõ trách nhiệm tập thể và trách nhiệm cá nhân, bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt và hiệu quả; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị và từng cá nhân người đứng đầu.

Bộ máy nhà nước tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để thực hiện tốt quyền lực do nhân dân ủy quyền theo đúng nguyên tắc hiến định: Quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Cần tập trung xác định rõ hơn sự phân công quyền lực, đổi mới cơ chế phối hợp, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực phù hợp để bảo đảm mọi hoạt động thực thi quyền lực của nhân dân đều phải được kiểm soát chặt chẽ.

Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền con người, quyền tự do, dân chủ của công dân. Nâng cao năng lực lập pháp trong việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân, trước hết là nâng cao năng lực thể chế hóa mối quan hệ giữa trách nhiệm của Nhà nước nói chung, của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền nói riêng với cá nhân công dân theo hướng đề cao nhân tố con người, tạo điều kiện cho con người thực

hiện đầy đủ các quyền con người, quyền công dân về kinh tế, dân sự, chính trị, xã hội.

Mọi cải cách thể chế đều phải lấy con người làm trung tâm, đều hướng tới mục tiêu tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, giải phóng các tiềm năng con người, tạo điều kiện thuận lợi và bình đẳng cho mỗi người. Như Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người”<sup>(5)</sup>. Mục tiêu tối thượng của Quốc hội là phụng sự lợi ích của quốc gia, dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân; khơi dậy niềm tin và sức mạnh của toàn dân tộc trong nỗ lực phát triển. Với niềm tin và trọng trách trao gửi, cử tri và nhân dân kỳ vọng Quốc hội khóa XV sẽ sớm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng thành chính sách, pháp luật phát triển đất nước trong giai đoạn tới, nhằm hiện thực hóa mục tiêu, tầm nhìn đến năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao □

*Ngày nhận bài: 26-7-2021; Ngày phản biện: 5-10-2021; Ngày duyệt đăng: 22-10-2021.*

(1), (2), ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.328, 332.

(3), (4), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí *Cộng sản*, số 959 (2-2021), tr.26, 30.

(5) Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, Báo *Nhân dân*, số 23945, ngày 17-5-2021.

(6) Báo Chính phủ: <http://baochinhphu.vn/Tieu-diem/Toan-van-phat-bieu-cua-Tong-Bi-thu-Nguyen-Phu-Trong-tai-phien-khai-mac-Ky-hop-thu-nhat-Quoc-hoi-khoa-XV/438966.vgp>, ngày 20-7-2021.